TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 25-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Hương;

Nghề nghiệp: Công chức. Nơi công tác: Trung tâm Y tế huyện Cầu Kè.

2. Ông Trần Cao Phát.

Nghề nghiệp: Công chức. Nơi công tác: Trung tâm GDTX và dạy nghề huyện Cầu Kè.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Trúc Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo: Lê Quốc T, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1995 tại huyện C, tỉnh N. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh N; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Minh L và bà Nguyễn Thị Xuân T; Vợ là Trương Thị Cẩm D và một người con sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ ngày 11/01/2018 và chuyển tạm giam từ ngày 14/01/2018 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Quốc K, sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh N.

2. Chị Trương Thị Cẩm T, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh N. Tạm trú: Ấp E, xã G, huyện H, tỉnh N.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hữu T (tên gọi khác là N), sinh năm 1992; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp I, xã L, huyện H, tỉnh N.

2. Anh Võ Phước S, sinh năm 1986; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh N.

3. Chị Nguyễn Thị S (tên gọi khác là L), sinh năm 1990; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã X, thành phố Y, tỉnh K. Tạm trú: Ấp 1, xã H, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

4. Chị Bùi Chúc D, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện E, tỉnh G. Tạm trú: Ấp 1, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/01/2018 bị cáo Lê Quốc T cùng với anh Võ Phước S và anh Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô đi từ thị trấn T, huyện H, tỉnh N đến huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh để tìm chỗ uống rượu bia. Trên đường đi thì gặp anh Hải, anh Tài và một người nữ (bạn gái của anh Hải) là bạn của bị cáo Tuấn từ Thành phố Hồ Chí Minh về chơi, cả ba người đều không biết rõ họ và tên, địa chỉ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm của bị cáo T đến quán karaoke Ngọc Hân thuộc ấp 1, xã H, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh để uống rượu bia. Do xe của anh Hải hết xăng nên anh Hải cùng anh Tài đi tìm chỗ đổ xăng và anh Hải đưa một cái hộp bằng giấy cứng màu trắng đựng ma túy bên trong cho bị cáo T. Bị cáo T cầm theo hộp giấy cùng anh S và anh T vào phòng số 07 của quán karaoke Ngọc Hân, bị cáo T cất giấu hộp giấy nêu trên dưới chân bàn trong phòng. Một lúc sau thì anh Hải, anh Tài và bạn gái anh Hải đến. Lúc này, anh Hải kêu bị cáo T lấy ma túy ra sử dụng thì bị cáo T mở hộp bằng giấy cứng lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy là một bình thủy tinh và đi vào trong nhà vệ sinh của quán đổ nước vào trong bình rồi mang ra để trên bàn. Sau đó bị cáo T lấy trong hộp giấy cứng ra một túi da màu đen, rồi lấy từ trong túi da ra một túi nhựa màu trắng đựng ma túy bên trong, rồi dùng kéo cắt một đầu túi nhựa màu trắng và dùng một đoạn ống hút màu đỏ được hàn kín một đầu đưa vào trong túi nhựa màu trắng lấy ra một ít ma túy cho vào bình thủy tinh và dùng quẹt gas đốt bình thủy tinh tạo khói rồi sử dụng cùng với anh S, anh Hải, anh Tài và bạn gái anh Hải. Tại đây còn có anh T và hai nữ tiếp viên của quán Karaoke Ngọc Hân (là chị Nguyễn Thị S và chị Bùi Chúc D) nhưng ba người này không sử dụng ma túy. Cả nhóm tiếp tục uống bia, hát karaoke và sử dụng ma túy đến khoảng 02 giờ sáng ngày 11/01/2018 thì anh Hải, anh Tài và bạn gái anh Hải đi về trước.

Khi ra về, anh Hải giao lại túi nhựa màu trắng chứa ma túy cho bị cáo T trực tiếp quản lý, sử dụng, anh Hải nói nếu quay lại được thì quay lại sớm còn không thì đến sáng sẽ quay lại. Sau khi anh Hải đi, bị cáo T tiếp tục lấy ma túy trong túi nhựa màu trắng ra cho vào bình thủy tinh sử dụng cùng với anh S. Sau đó bị cáo T cất giấu túi nhựa màu trắng chứa ma túy vào trong túi da màu đen rồi bỏ vào trong hộp giấy cứng để dưới chân bàn. Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện Cầu Kè đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Tuấn cùng tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể bị cáo Lê Quốc T và anh Võ Phước S. Qua kiểm tra bị cáo T và anh S dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 12/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) túi nhựa trong hộp giấy được niêm phong. Cùng ngày Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có Kết luận giám định số: 23/KLGĐ-PC54 xác định "Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) túi nhựa trong hộp giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5822 gam, loại Methamphetamine". Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với bị can Lê Quốc T cho đến nay.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 02/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiếu nại về nội dung Cáo trạng.

Đối với anh Võ Phước S tại thời điểm bắt quả tang tiến hành kiểm tra xe mô tô biển số 64F1-242.58 của anh S thì phát hiện trong xe mô tô có 02 (hai) cây dao tự chế và 01 (một) quả lựu đạn màu cam nên tiến hành lập biên bản tạm giữ các đồ vật trên. Qua làm việc anh S khai 02 (hai) cây dao tự chế và 01 (một) quả lựu đạn nêu trên là của anh S mang theo để phòng thân khi có đánh nhau thì đem ra sử dụng, riêng 01 (một) quả lựu đạn đã được lấy thuốc nổ bên trong ra hết. Đến ngày 28/3/2018 Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu dao trong người nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác", đồng thời tịch thu các công cụ nêu trên.

Đối với anh Nguyễn Hữu T tại thời điểm bắt quả tang tiến hành kiểm tra trên người và xe mô tô biển số 64B1-847.87 của anh Thọ thì phát hiện trong túi xách da màu nâu của anh T có 01 (một) bình xịt hơi cay màu đen có dòng chữ POLICE và trong xe của T còn có 01 (một) cây gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng, phần cán bằng kim loại màu đen nên tiến hành lập biên bản tạm giữ công cụ trên. Qua làm việc anh T khai nhận 01 (một) bình xịt hơi cay và 01 (một) cây

gậy ba khúc nêu trên là của anh Thọ mang theo để phòng thân khi có đánh nhau thì đem ra sử dụng. Đến ngày 08/02/2018 Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi "Không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định", đồng thời tịch thu các công cụ nêu trên.

Đối với bạn của bị cáo T là anh Hải, anh Tài và bạn gái của anh Hải Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè không xác định được họ và tên chính xác và địa chỉ cụ thể ở đâu nên không xử lý được.

Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được tại hiện trường, lời khai của bị cáo Lê Quốc T, lời khai của người làm chứng và Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Lê Quốc T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 24 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 11/01/2018. Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ được, hiện đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè gồm có: 01 (một) cái hộp bằng giấy cứng màu trắng, trên hộp có dòng chữ "VITA"; 01 (một) cái kẹp y tế bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái túi bằng da màu đen, trên túi có dòng chữ "VUI CÓ CHỪNG DỪNG ĐÚNG LÚC"; 01 (một) túi nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng *(ma túy đá)*; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái máy tính bảng màu đen không rõ nhãn hiệu, mặt kính phía trước bị nứt vỡ nhiều vị trí, đã qua sử dụng, không kiểm tra bộ phận bên trong; 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ, một đầu được hàn kín, có chiều dài 7,4cm; 01 (một) bọc bông rái tai có chữ "BABY LOVE"; 01 (một) cái hộp quẹt màu trắng, có một đoạn kim loại màu trắng, bên trong có hạt nhựa màu xanh và vàng; 01 (một) cái hộp quẹt màu vàng, phía dưới có chữ "VN22"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "BIC"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "VINA"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "HI". Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Quốc Tuấn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quốc T nói lời sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lê Quốc T: Bị cáo T khai nhận vào ngày 10/01/2018 do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo đã điện thoại cho người bạn tên là Hải từ Thành phố Hồ Chí Minh cùng với bạn gái và một người tên Tài mang một gói ma túy về giao cho bị cáo. Đến khoảng 23 giờ bị cáo T cùng với anh S, anh Hải, anh Tài và bạn gái anh Hải có lấy một ít ma túy ra sử dụng tại quán karaoke Ngọc Hân thuộc ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Số ma túy còn lại thì bị cáo T cất giữ dưới chân bàn với mục đích là sẽ đem về nhà cất giữ và sử dụng khi cần thiết. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 11/01/2018 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không chỉ làm hao mòn, tổn hại cho sức khỏe, đổ vỡ hạnh phúc gia đình của bản thân bị cáo mà còn gây mất trật tự xã hội địa phương nơi bị cáo gây án, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như bày trừ các tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập và cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng chống tội phạm về ma túy cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc T cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng vụ án: Khi bắt giữ bị cáo Lê Quốc T Cơ quan điều tra đã thu giữ các loại vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, gồm: 01 (một) cái hộp bằng giấy cứng màu trắng, trên hộp có dòng chữ "VITA"; 01 (một) cái kẹp y tế bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái túi bằng da màu đen, trên túi có dòng chữ "VUI CÓ CHỪNG DỪNG ĐÚNG LÚC"; 01 (một) túi nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng *(ma túy đá)*; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái máy tính bảng màu đen không rõ nhãn hiệu, mặt kính phía trước bị nứt vỡ nhiều vị trí, đã qua sử dụng, không kiểm tra bộ phận bên trong; 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ, một đầu được hàn kín, có chiều dài 7,4cm; 01 (một) bọc bông rái tai có chữ "BABY LOVE"; 01 (một) cái hộp quẹt màu trắng, có một đoạn kim loại màu trắng, bên trong có hạt nhựa màu xanh và vàng; 01 (một) cái hộp quẹt màu vàng, phía dưới có chữ "VN22"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "BIC"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "VINA"; 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "HI".

Đây là số ma túy còn lại sau khi đã giám định và các vật dụng dùng để phục vụ cho việc sử dụng ma túy do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tiêu hủy toàn bộ số vật chứng nêu trên.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quốc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của Võ Phước S và Nguyễn Hữu T đã bị cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Kè xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng gồm:

- 01 (một) cái hộp bằng giấy cứng màu trắng, trên hộp có dòng chữ "VITA";

- 01 (một) cái kẹp y tế bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái túi bằng da màu đen, trên túi có dòng chữ "VUI CÓ CHỪNG DỪNG ĐÚNG LÚC";

- 01 (một) túi nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng *(ma túy đá)*;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) cái máy tính bảng màu đen không rõ nhãn hiệu, mặt kính phía trước bị nứt vỡ nhiều vị trí, đã qua sử dụng, không kiểm tra bộ phận bên trong;

- 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ, một đầu được hàn kín, có chiều dài 7,4cm;

- 01 (một) bọc bông rái tai có chữ "BABY LOVE";

- 01 (một) cái hộp quẹt màu trắng, có một đoạn kim loại màu trắng, bên trong có hạt nhựa màu xanh và vàng;

- 01 (một) cái hộp quẹt màu vàng, phía dưới có chữ "VN22";

- 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "BIC";

- 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "VINA";

- 01 (một) cái hộp quẹt màu đỏ, trên hộp quẹt có chữ "HI".

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chí Công